

Số: 909/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố danh mục và nội dung thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/06/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Tờ trình số 82/TTr-BDT ngày 03/3/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục và nội dung thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ninh (có danh mục và nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính kèm theo).

Ủy ban nhân dân Tỉnh giao Trưởng Ban Dân tộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung công bố thủ tục hành chính để chỉ đạo xây dựng và phê duyệt trình tự giải quyết thủ tục hành chính chi tiết đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 để tin học hóa việc giải quyết các thủ tục hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2435/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ninh; Mục XV - thủ tục hành chính lĩnh vực Dân tộc (phần danh mục và nội dung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện) ban hành kèm theo Quyết định số 2295/QĐ-UBND ngày 10/10/2014 của Ủy ban

nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Dân tộc; Giám đốc Trung tâm Hành chính công Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- V0, V2, V3;
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, KSTT2.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Long

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA THUỘC PHẠM VI,
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN DÂN TỘC TỈNH QUẢNG NINH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 31/3/2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)



**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Thủ tục hành chính cấp tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Đơn vị thực hiện
I	Lĩnh vực Dân tộc		
1	Bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Không	UBND cấp xã

**PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

I. Lĩnh vực dân tộc

1. Bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Bình chọn người có uy tín

Hàng năm, Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã chỉ đạo các thôn tổ chức Hội nghị liên ngành (thành phần gồm: Chi ủy, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận, đại diện các đoàn thể và hộ gia đình trong thôn) do Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn chủ trì để bình chọn người có uy tín bằng một trong hai hình thức biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín (do hội nghị quyết định). Người được bình chọn phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành (trường hợp lần 1 chưa bình chọn được thì tiến hành bình chọn lần 2 theo trình tự nêu trên, nếu không bình chọn được thì thôn đó không có người có uy tín);

Trưởng thôn lập 01 bộ tài liệu gồm văn bản đề nghị gửi UBND xã kèm theo biên bản hội nghị liên ngành thôn (theo Biểu mẫu 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số). Thời gian

thực hiện bình chọn người có uy tín không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của thôn và hoàn thành trước ngày 20 tháng 11 hằng năm.

Bước 2: Rà soát kết quả bình chọn người có uy tín

UBND xã kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của các thôn trong xã; lập 01 bộ tài liệu gồm văn bản gửi UBND huyện kèm theo biên bản họp rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của các thôn (theo Biểu mẫu 02 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính).

Thời gian thực hiện không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của các thôn và hoàn thành trước ngày 10 tháng 12 hằng năm.

Bước 3: Tổng hợp đề nghị xét công nhận người có uy tín

UBND huyện kiểm tra, tổng hợp đề nghị của các xã; lập 01 bộ tài liệu gồm văn bản đề nghị gửi Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh kèm theo biểu tổng hợp danh sách đề nghị xét công nhận người có uy tín của huyện.

Thời gian thực hiện không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của xã và hoàn thành trước ngày 25 tháng 12 hằng năm.

Bước 4: Hoàn thiện hồ sơ, trình và phê duyệt danh sách người có uy tín

Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh kiểm tra, tổng hợp đề nghị xét công nhận người có uy tín của các huyện; lập 01 bộ hồ sơ gồm Tờ trình kèm theo Biểu tổng hợp danh sách (theo Biểu mẫu 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014), văn bản đề nghị của các huyện trình Chủ tịch UBND tỉnh. Thời gian hoàn thiện hồ sơ thực hiện không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của các huyện và trình Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 20 tháng 01 hằng năm.

Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt danh sách người có uy tín của tỉnh trong thời hạn 03 ngày làm việc và thời gian hoàn thành trước ngày 31 tháng 01 hằng năm gửi Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính (gồm: Quyết định phê duyệt và danh sách người có uy tín theo Biểu mẫu 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính, đồng thời gửi qua thư điện tử theo địa chỉ: vudantochieuso@cema.gov.vn) để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Cách thức thực hiện

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Tờ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;
- Biểu tổng hợp danh sách người có uy tín đề nghị phê duyệt (theo Biểu mẫu 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-

BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014) do cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh lập, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

- Văn bản và các tài liệu liên quan của các huyện đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

19 (mười chín) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và hoàn thành trước ngày 31 tháng 01 hằng năm.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp tỉnh;
- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã;
- Cơ quan phối hợp (nếu có): không.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Không

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

Yêu cầu:

- Là công dân Việt Nam, cư trú hợp pháp, ổn định ở vùng dân tộc thiểu số;

- Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú; có nhiều công lao, đóng góp xây dựng và bảo vệ thôn, bản, buôn, làng, phum, sóc, ấp, tổ dân phố và tương đương, giữ gìn khối đại đoàn kết dân tộc;

- Là người tiêu biểu, có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc, thôn và cộng đồng dân cư nơi cư trú; có mối liên hệ chặt chẽ, gắn bó với đồng bào dân tộc, hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định, được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo;

Điều kiện:

- Thôn có từ 1/3 số hộ gia đình hoặc số nhân khẩu trở lên là người dân tộc thiểu số (thôn đủ điều kiện) được bình chọn, xét công nhận 01 (một) người có uy tín;

- Trường hợp thôn không đủ điều kiện nhưng cần bình chọn một người có uy tín hoặc thôn đủ điều kiện cần bình chọn hơn một người có uy tín do có nhiều dân tộc cùng sinh sống, ở địa bàn đặc biệt khó khăn, biên giới, xung yếu, phức tạp về an ninh, trật tự: căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan Công an, Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ban, ngành liên quan tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định số lượng và việc bình chọn, xét công nhận người có uy tín đối với các thôn quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014, nhưng tổng số người có uy tín được bình chọn, xét công nhận toàn tỉnh không vượt quá tổng số thôn vùng dân tộc thiểu số của tỉnh.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

- Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg;

- Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của liên Bộ: Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

PHỤ LỤC

Các biểu mẫu của thủ tục hành chính số Bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính)

Biểu mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên thôn), ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ LIÊN NGÀNH THÔN

Hôm nay, ngày tháng năm, tại (ghi rõ địa điểm tổ chức) thôn..... xã tổ chức Hội nghị liên ngành thôn.

1. Thành phần

- Chủ trì: Ông (bà):Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn

- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

- Đại diện các hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình;

2. Nội dung

Bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của thôn năm

3. Kết quả

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của liên bộ Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Sau khi thảo luận, xem xét, cuộc họp thống nhất:

- Ông (bà): năm sinh dân tộc đạt số phiếu (hoặc số người biểu quyết)...../tổng số phiếu (hoặc tổng số người)* =% bình chọn, đề nghị là người có uy tín của thôn năm

- Ông (bà): năm sinh dân tộc đạt số phiếu (hoặc số người biểu quyết)...../tổng số phiếu (hoặc tổng số người)* =.....%

bình chọn, đề nghị là người có uy tín của thôn năm
.....**

Biên bản được các thành viên tham dự họp thống nhất với% đại biểu dự họp tán thành và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi Ủy ban nhân dân xã. Cuộc họp kết thúc hồi ... giờ ... phút cùng ngày./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy
(ký, ghi rõ họ tên)

(*) Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín (tham dự với vai trò đại diện, giám sát); trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.

** Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau (ở lần bình chọn thứ 2) thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã xem xét, quyết định.

Biểu mẫu 02

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM TRA, RÀ SOÁT KẾT QUẢ BÌNH CHỌN, ĐỀ NGHỊ
XÉT CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC
THIẾU SỐ NĂM**

Hôm nay, vào hồi giờ ngày tháng năm tại UBND xãhuyện tỉnh (thành phố).....

1. Thành phần:

- Chủ trì: Ông (bà) Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã

- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh);

- Đại diện Đảng ủy xã (ghi rõ họ, tên, chức danh);

- Đại diện Ủy ban MTTQ xã (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....

- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

2. Nội dung: Kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của các thôn trong xã năm

3. Kết quả:

Căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Thông tư liên tịch số01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của liên bộ Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Biên bản Hội nghị liên ngành của các thôn gửi Ủy ban nhân dân xã về việc bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín;

Sau khi kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của các thôn, các đại biểu dự họp đã thảo luận và thống nhất các trường hợp đủ điều kiện và không đủ điều kiện đề nghị công nhận là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm (theo biểu kèm theo biên bản này).

Các thành viên tham dự họp thống nhất lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại UBND xã, 01 bản gửi UBND huyện.

Biên bản thông qua và được% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồi giờ phút cùng ngày./.

TỔNG HỢP KIỂM TRA, RÀ SOÁT KẾT QUẢ BÌNH CHỌN, ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN CỦA CÁC THÔN TRONG XÃ NĂM

....

(Kèm theo Biên bản họp UBND xã..... ngày tháng..... năm.....)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú	Kết quả kiểm tra, rà soát		
			Nam	Nữ			Đủ điều kiện	Không đủ điều kiện	Lý do*
Tổng số									

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

Biểu mẫu 03

UBND TỈNH.....

**TỔNG HỢP DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO
DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND.... ngày tháng năm..... của
UBND tỉnh*)

Số TT	Huyện/Xã/ Họ tên NCUT	Năm sinh	Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú (thôn, tổ đân phố và tương đương)	Thành phần NCUT										Ghi chú
			Nam	Nữ			Già làng	Trưởng đồng họ, tộc trưởng	Trưởng thôn, bản và tương đương	Cán bộ nghĩ hưu	Sư sãi, chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng, thầy lang, bà bóng	Nhà giáo, thầy thuốc, nhân sĩ	Người sản xuất, kinh doanh giỏi	Thành phần khác		
																(5)	
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	
I	Huyện A																
1	Xã X																
1	Triệu Hứa X																
2	Ma A Y																
																
2	Xã B																
1	Lâm Văn B																
2	Vàng Văn T																
																
II	Huyện B																
1	Xã Y																
1	Hoàng Văn H																
2	Bản Hữu P																
																
	Cộng toàn Tỉnh																

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ghi rõ họ, tên, chữ ký)

TM. UBND TỈNH.....
(Họ tên, ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(8). Đề nghị ghi rõ: thôn, bản, làng, phum, sóc... và tương đương;

Biểu mẫu 04

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Tên thôn), ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP LIÊN NGÀNH THÔN ĐỀ NGHỊ ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN

Hôm nay, ngày tháng năm, tại (ghi rõ địa điểm tổ chức) thôn xã tổ chức Hội nghị liên ngành thôn.

1. Thành phần

- Chủ trì: Ông (bà): Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.
- Đại diện các hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): số lượng tối thiểu 03 (ba) hộ gia đình.

2. Nội dung

Rà soát, đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn năm

3. Kết quả

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBDT-BTC ngày 10/01/2014 của liên bộ Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ tình hình thực tế và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, sau khi thảo luận, xem xét, cuộc họp đã thống nhất đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn năm đối với:

Ông (bà): năm sinh dân tộc với số phiếu/tổng số phiếu =% *

- Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):
.....
.....

Các thành viên tham dự họp thống nhất thông qua và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi Ủy ban nhân dân xã. Biên bản thông qua và được% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồigiờ phút cùng ngày./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy
(ký, ghi rõ họ tên)

(*) Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu, nhưng tham gia vào tổ kiểm phiếu để giám sát kết quả bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của Hội nghị liên ngành thôn.

Biểu mẫu 05

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA, RÀ SOÁT ĐỀ NGHỊ ĐƯA RA KHỎI DANH
SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ
NĂM

Hôm nay, vào hồi giờ ngày tháng năm tại
UBND xã huyện

1. Thành phần:

- Chủ trì: Ông (bà) Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã
- Thư ký: Ông (bà) (*ghi rõ họ, tên, chức danh*);
- Đại diện Đảng ủy xã (*ghi rõ họ, tên, chức danh*):
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã (*ghi rõ họ, tên, chức danh*):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

2. Nội dung: Họp xem xét đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm

3. Kết quả:

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của liên bộ Ủy ban Dân tộc - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Biên bản họp liên ngành của thôn gửi UBND xã đề nghị xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm

Sau khi kiểm tra, xem xét đề nghị của thôn, cuộc họp đã thống nhất đề nghị UBND huyện xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm đối với các trường hợp sau:

- Ông (bà): năm sinh dân tộc với số phiếu/tổng số phiếu =%. Lý do (*nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín*):

- Ông (bà): năm sinh dân tộc với số phiếu/tổng số phiếu =%. Lý do (*nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín*):

Các thành viên tham dự họp đã thống nhất và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại UBND xã, 01 bản gửi UBND huyện.

Biên bản thông qua và được% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồi giờ phút cùng ngày./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đại diện các Đoàn thể xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBMTTQ xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Đảng ủy xã
(ký, ghi rõ họ tên)